

SĨ SỐ HỌC SINH, SINH VIÊN THÁNG 01 / 2015

Tính đến ngày 10/ 01/ 2015

KHÓA 2013 TCCN							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 13TC-ĐT	13			6 13TC-Ô1	24		2
2 13TC-Đ1	25			7 13TC-Ô2	26		
3 13TC-Đ2	29			8 13TC-MT	21	21	
4 13TC-ĐL	25			9 13TC-QTM	25		7
5 13TC-CKT	27		1	TỔNG CỘNG	215	21	10
KHÓA 2014 TCCN							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 14TC-ĐT	14			6 14TC-Ô1	52		
2 14TC-Đ1	66			7 14TC-Ô2	54		
3 14TC-ĐL	44			8 14TC-MT	33	29	
4 14TC-CKT	42			9 14TC-QTM	23	1	
5 14TC-CKP	17			TỔNG CỘNG	345	30	0
CAO ĐẲNG KHÓA 2012							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 12CĐ-ĐT1	53			9 12CĐ-CK3	43		2
2 12CĐ-ĐT2	50		3	10 12CĐ-Ô1	39		
3 12CĐ-Đ1	64		6	11 12CĐ-Ô2	42		5
4 12CĐ-Đ2	61		5	12 12CĐ-M	27	23	
5 12CĐ-NL1	32		1	13 12CĐ-TP1	51	2	2
6 12CĐ-NL2	31			14 12CĐ-TM1	62	6	1
7 12CĐ-CK1	44						
8 12CĐ-CK2	44			TỔNG CỘNG	643	31	25
CAO ĐẲNG KHÓA 2013							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 13CĐ-ĐT1	63	1		12 13CĐ-CK5	44		
2 13CĐ-ĐT2	59		2	13 13CĐ-Ô1	45	1	
3 13CĐ-Đ1	50			14 13CĐ-Ô2	44		
4 13CĐ-Đ2	50			15 13CĐ-Ô3	44		
5 13CĐ-Đ3	50		4	16 13CĐ-Ô4	50		1
6 13CĐ-NL1	28	1	1	17 13CĐ-M	57	53	
7 13CĐ-NL2	28			18 13CĐ-TP1	40	6	
8 13CĐ-CK1	45			19 13CĐ-TP2	33	2	1
9 13CĐ-CK2	47			20 13CĐ-TM1	38	5	1
10 13CĐ-CK3	43			21 13CĐ-TM2	38	3	
11 13CĐ-CK4	41			TỔNG CỘNG	937	72	10

CAO ĐẲNG KHÓA 2014							
LỚP	TS	Nữ	BL-TNH	LỚP	TS	Nữ	BL-TNH
1 14CD-ĐT1	54			10 14CD-Ô1	54		
2 14CD-ĐT2	57			11 14CD-Ô2	53		
3 14CD-Đ1	52			12 14CD-Ô3	55		
4 14CD-Đ2	52			13 14CD-Ô4	57		
5 14CD-NL1	39			14 14CD-Ô5	54		
6 14CD-CK1	47	2		15 14CD-M1	38	36	
7 14CD-CK2	46			16 14CD-TP1	39		
8 14CD-CK3	43			17 14CD-TP2	38	3	
9 14CD-CK4	45			18 14CD-TM1	31	1	
				TỔNG CỘNG	854	42	0

* Tổng HS-SV toàn Trường: **71 Lớp 2994 (Nữ: 196)**

- Hệ Cao đẳng: 2434 (Nữ: 145)

- Hệ TCCN: 560 (Nữ: 51)

* Trong đó: Tuyển mới NH.14-15 có : **1199 /27 Lớp**

- Hệ Cao đẳng : 854 /18 Lớp

- Hệ TCCN : 345 /09 Lớp

* Tổng số HS-SV theo địa giới:

- Hộ khẩu TP.HCM (A): 636

- Hộ khẩu Tỉnh (B): 2,358

* Khóa 2014 TCCN Ngày 13/10/2014 & Khóa 2014 Cao đẳng 20/10/2014 mới học theo TKB

* Bảo lưu & Tạm ngừng học được học tiếp **45**

* **Tỷ lệ hao hụt** 14-15 Giảm/NH Giảm/T Tỷ lệ % /năm học Tỷ lệ % /tháng

- Khóa: 2013 TCCN 233 18 2 7.73 0.92

- Khóa: 2014 TCCN 406 61 22 15.02 5.99

- Khóa: 2012 Cao đẳng 662 19 6 2.87 0.92

- Khóa: 2013 Cao đẳng 1032 95 6 9.21 0.64

- Khóa: 2014 Cao đẳng 906 52 20 5.74 2.29

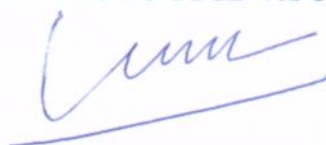
Tổng toàn trường = 3239 245 56 7.56 1.77

* Trong đó: Tổng số HS-SV ở các Khoa

Khoa		Lớp	TCCN	Lớp	Cao đẳng	Tổng số	Ghi chú
Khoa Điện - Điện tử	Điện	3	120	7	379	499	
	Điện tử	2	27	6	336	363	
Khoa Cơ khí		3	86	12	532	618	
Khoa Động lực	Điện lạnh	2	69	5	158	227	
	Ô Tô	4	156	11	537	693	
Khoa Công nghệ May - Thời trang		2	54	3	122	176	
Khoa Công nghệ Thông tin	CNPM	0	0	5	201	201	
	MMT	2	48	4	169	217	
Tổng toàn trường		18	560	53	2434	2994	71

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2015

TRƯỞNG PHÒNG TTGD VÀ CTSV



Nguyễn Thanh Lâm